



Tin TBT HẢI DƯƠNG

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HẢI DƯƠNG
CHI CỤC TIÊU CHUẨN - ĐO LƯỜNG - CHẤT LƯỢNG

Số : 07
(10/4/2018)

THÔNG BÁO

VỀ HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI
NOTIFICATION ON TECHNICAL BARRIERS TO TRADE

DANH MỤC GIỐNG VẬT NUÔI ĐƯỢC SẢN XUẤT,
KINH DOANH TẠI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BNNPTNT
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Nhằm thông tin, tư vấn kịp thời về tiêu chuẩn, quy trình đánh giá hợp chuẩn, các quy định mới về rào cản thương mại của các thành viên WTO với các tổ chức liên quan ở Hải Dương, để đề phòng và hạn chế các vụ kiện thương mại liên quan có thể xảy ra.

Thông báo được gửi theo nội dung cụ thể với từng nhóm doanh nghiệp, theo yêu cầu đặt hàng.

In order to notify and support enterprises in Hai duong on technical regulations, standards and conformity assessment of WTO members on technical barriers to trade and avoid to face disputes concerned.

This notification sent directly to specific group of enterprises concerned.

TT	Loại vật nuôi	Giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam
1	Ngựa	
1.1	Ngựa nội	Các giống ngựa nội.
1.2	Ngựa ngoại	Các giống: Carbadin, Thoroughbred, Miniature Horse, Arabian Horse.
1.3	Ngựa lai	Các tổ hợp lai giữa các giống ngựa nêu tại mục 1.1 và mục 1.2.
2	Bò	
2.1	Bò nội	Các giống: Vàng (Bos indicus), H'Mông, U đầu riu, Phú Yên.
2.2	Bò sữa	Các giống: Holstein Friesian (HF), Jersey, Pie Rouge, Normande, Tarentaise, Norwegian Red, Brown Swiss, Ayrshire, Kostroma, Swedish Red, Guernsey, Milking Shorthorn, Hays Converter, Canadienne, Australian Friesian Sahiwal (AFS).

(Xem tiếp trang sau)

Rất mong sự phản hồi của quý doanh nghiệp về nội dung, hình thức và các quan tâm khác. Mọi thắc mắc và yêu cầu liên quan đến hàng rào kỹ thuật trong thương mại đề nghị gửi bằng văn bản, fax, thư điện tử hoặc điện thoại về:

Phòng Quản lý Tiêu chuẩn chất lượng và TBT

Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng Hải Dương

Tại: Số 5 - Đức Minh - Thanh Bình - Tp Hải Dương ĐT: 0320.3896757 Fax: 0320.3896757

Website: www.tcvn.gov.vn/haiduong Email: tbthaiduong@yahoo.com

TBT HẢI DƯƠNG - ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

2.3	Bò thịt	Các giống: Red Sindhi, Sahiwal, Brahman, Droughtmaster, Angus, Limousine, Crimousine, Simmental, Charolaise, Hereford, Santa Gertrudis, Blanc Bleu Belge (BBB), Aubrac, Gasconne, Salers, Wagyu, Senepol, Belted Galloway, Shorthorn, Fleck vieh, Afrikaner, Ankole, Blonde d' Aquitaine, Braunvieh. British white, South Devon, Texas Longhorn, Ongole. Hanwoo.
2.4	Bò lai	Các tổ hợp lai giữa các giống bò nêu tại mục 2.1, mục 2.2 và mục 2.3,
3	Trâu	
3.1	Trâu nội	Giống trâu nội.
3.2.	Trâu ngoại	Các giống: Murrah, Banni Bhadawari, Chilika, Jafarabadi, Kalahandi, Marathwada, Mehsana, Nagpuri, Niliravi, Pandharpuri, Surti, Toda, Carabao, Swamp buffalo.
3.3	Trâu lai	Các tổ hợp lai giữa các giống trâu nêu tại mục 3.1 và mục 3.2.
4	Lợn	
4.1	Lợn nội	Các giống: Ỉ, Móng Cái, Mùòng Khương, Mán, Lang Hồng, Thuộc Nhiêu, Ba Xuyên, Mẹo, Sóc, Phú Khánh, Cỏ (Kiềng Sắt), Táp Ná, Vân Pa (mì ni Quảng Trị), Lũng Pù, Hạ Lang, Hương, Bảo Lạc, Hung.
4.2	Lợn ngoại	Các giống: - Yorkshire, Landrace, Duroc, Pietrain, Pietrain kháng stress, Hampshire, Edell, Dalland, Cornwall, Berkshire, Meishan (VCN-MS15): - L (19, 95, 06, 11, 64); - VCN (01, 02, 03, 04, 05, 11, 12, 21, 22, 23); - FH (004, 012, 016, 019, 025, 100); - Poland China, Spotted, Chester White, Mulefoot, Tamworth, Large Black, Hereford.
4.3	Lợn lai	Các tổ hợp lai giữa các giống lợn nêu tại mục 4.1 và mục 4.2.
5	Đê	
5.1	Đê nội	Các giống: Cò, Bách Thảo.
5.2	Đê ngoại	Các giống: Saanen, Alpine, Barbari, Beetal, Jumnapari, Boer, Black Bengal, Changthangi, Chegu, Gaddi, Ganjam, Gohilwadi, Jhakrana, Kanniadu, Kutchi, Malabari, Marwari, Mehsana, Osmanabadi, Sangamneri, Sirohi, Surti, Zalawadi.
5.3	Đê lai	Các tổ hợp lai giữa các giống dê nêu tại mục 5.1 và mục 5.2.
6	Cừu	
6.1	Cừu nội	Phan Rang.
6.2	Cừu ngoại	Các giống: Dorper, Balangir, Ganjam, Kilakarsal, Nilgiri, Banpala, Garole, Madras Red, Patanwadi, Bellary, Gurez, Magra, Pugal,

		Bhakarwal, Hassan, Malpura, Ramnad White, Changthangi, Jaisalmeri, Mandya, Rampur Bushair, Chotanagpuri, Jalauni, Marwari, Shahabadi, Chokla, Kamah, Mecheri, Sonadi, Coimbatore, Kashmir Merino, Muzaffarnagri, Tibetan, Deccani, Kenguri, Nali, Tiruchy Black, Gaddi, Kheri, Nellore, Vembur,
6.3	Cừu lai	Các tổ hợp lai giữa các giống cừu nêu tại mục 6.1 và mục 6.2.
7	Gà	
7.1	Gà nội	Các giống: Ri, Mía, Hồ, Đông Tảo, Tàu vàng, Tre, Chọi (hoặc Đá hoặc Nòi), Tè, Ác, H'Mông, nhiều cựa Phú Thọ, Tiên Yên, Rì Ninh Hòa, Lạc Thủy, Móng, Long Xước, H're, Liên Minh.
7.2	Gà ngoại	
7.2.1	Gà hướng thịt	Các giống: Avian, Lohmann, AA (Arbor Acres), Hubbard, Cobb, Ross, ISA MPK, ISA Color, Incian River Meat, Kabir, JA 57, Sasso; Redbro; Nagoya, Gà Tây.
7.2.2	Gà hướng trứng	Các giống: Leghorn, Goldline 54, Brown Nick, Hyline, Lohmann Brown, Hisex Brown, ISA Brown, Babcock- 380, Novogen (Novo White và Novo Brown), VCN-G15, ISA Warren, Dominant, Ai Cập, Newhampshire Godollo, Yellow Godollo VCN-Z15, ISA Shaver.
7.2.3	Gà kiêm dụng	Tam Hoàng (Jiangcun và 882). Lương Phượng (hoặc LV), Sao, Grimaud, Hắc Phong, 13G01, 14Ga04, Quý Phi.
7.3	Gà lai	Các tổ hợp lai giữa các giống gà nêu tại mục 7.1 và mục 7.2.
8	Vịt	
8.1	Vịt hướng thịt	Các giống: CV SuperM (SM, SM2, SM2i, SM3, SM3SH). Star53, Star53SH, Star76, M12, M14, M15, Szarwas, ST5, Huba.
8.2	Vịt hướng trứng	Các giống: Cỏ, Triết Giang, TC, CV2000 Layer, Khaki Campbell, TsN15-Đại Xuyên, Start13, Tsaiya, Mốc.
8.3	Vịt kiêm dụng	Các giống: Bầu Quỳ, Bầu Bến, Kỳ Lừa, Đóm, PT, Biển 15-Đại Xuyên, Cỏ Lũng, Hòa Lan, Hai Ya (Biển).
8.4	Vịt lai	Các tổ hợp lai giữa các giống vịt nêu tại mục 8.1, mục 8.2 và mục 8.3.
9	Ngan	
9.1	Ngan nội	Các giống: Dé, Trâu, Sen.
9.2	Ngan ngoại	Các giống: R31, R41, R51, R61, R71, CR50.
9.3	Ngan lai	Các tổ hợp lai giữa các giống vịt nêu tại mục 8 và các giống ngan nêu tại mục 9.1, mục 9.2.
10	Ngỗng	
10.1	Ngỗng nội	Các giống: Cỏ, Sư Tử.
10.2	Ngỗng ngoại	Các giống: Rheinland, Landes, Hungari, G35, G35 Heavy, G36.
10.3	Ngỗng lai	Các tổ hợp lai giữa các giống ngỗng nêu tại mục 10.1 và mục 10.2.

11	Thỏ	
11.1	Thỏ nội	Các giống: Đen, Xám.
11.2	Thỏ ngoại	Các giống: New Zealand, California, Hungary, Panon, Flemish Giant,
11.3	Thỏ lai	Các tổ hợp lai giữa các giống thỏ nêu tại mục 11.1 và mục 11.2.
12	Chim bồ câu	
12.1	Bồ câu nội	Giống nội.
12.2	Bồ câu ngoại	Các giống: Titan, Mitmas.
12.3	Bồ câu lai	Các tổ hợp lai giữa các giống bồ câu nêu tại mục 12.1 và mục 12.2.
13	Chim cút	
14	Đà điểu	
14.1	Đà điểu ngoại	Châu Phi (Ostrich): dòng Zim, Aust, Blue, Black; Châu Úc: BV1, BV2, BV3, BV4,
14.2	Đà điểu lai	Các tổ hợp lai giữa các giống đà điểu nêu tại mục 14.1.
15	Ong	
15.1	Ong nội	Ong nội (Apis cerana cerana và Apis cerana indica).
15.2	Ong ngoại	Ong Ý (Apis mellifera).
15.3	Ong lai	Các tổ hợp lai các giống ong nêu tại mục 15.1; mục 15.2
16	Tằm	
16.1	Tằm thuần	Tằm Lưỡng hệ, tằm Đa hệ, tằm Thầu dầu lá sắn, tằm GQ 2218, tằm TN 1278.
16.2	Tằm lai	Các tổ hợp lai giữa các giống tằm nêu tại mục 16.1.
17	Tinh dịch động vật	
17.1	Tinh dịch trâu; bò	Tinh của các giống: - Bò nêu tại mục 2. - Trâu nêu tại mục 3.
17.2	Tinh dịch ngựa; lợn; dê; cừu; thỏ	Tinh của các giống: - Ngựa nêu tại mục 1. - Lợn nêu tại mục 4. - Dê nêu tại mục 5. - Cừu nêu tại mục 6. - Thỏ nêu tại mục 11.
18	Phôi động vật	
	Phôi ngựa; bò; trâu; lợn; dê; cừu;	Phôi của các giống: - Ngựa nêu tại mục 1.

	thỏ	- Bò nêu tại mục 2. - Trâu nêu tại mục 3. - Lợn nêu tại mục 4. - Dê nêu tại mục 5. - Cừu nêu tại mục 6. - Thỏ nêu tại mục 11.
19	Trứng đã thụ tinh để ấp	
19.1	Trứng gà	Trứng gà của các giống nêu tại mục 7.
19.2	Trứng vịt, ngan	Trứng vịt của các giống nêu tại mục 8. Trứng ngan của các giống nêu tại mục 9.
19.3	Trứng ngỗng; chim bồ câu; chim cú; đà điểu	Trứng ngỗng của các giống nêu tại mục 10. Trứng chim bồ câu của các giống nêu tại mục 12. Trứng chim cú nêu tại mục 13. Trứng đà điểu nêu tại mục 14.
20	Trứng tầm	Trứng tầm của các giống quy định tại mục 16.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 3 năm 2018 và thay thế Thông tư số 25/2015/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

Tin TBT Hải Dương